

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUỶ NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 476/2017/HNGĐ-ST  
Ngày: 02 - 8- 2017  
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Sự.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Văn Chương.
- Ông Đồng Xuân Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2017/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 4, xã MT, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Đinh Công T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn LS, xã LL, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án nhân dân huyện T, nguyên đơn là chị Vũ Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đinh Công T năm 2011 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LL, huyện T, thành phố Hải Phòng vào ngày 17 tháng 11 năm 2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn LS, xã LL, huyện T, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh T thường xuyên đánh đập chị. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh T đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2014, vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ đó đến nay không ai quan tâm

đến ai. Nay chị T khẳng định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết xin ly hôn anh Đinh Công T.

Về con chung: Chị Vũ Thị Th trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Đinh Văn Thành L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2012. Hiện nay anh T đang trực tiếp nuôi con tên Đinh Văn Thành L. Trường hợp chị và anh Đinh Công T ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết để anh Đinh Công T tiếp tục nuôi con tên Đinh Văn Thành L; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để chị và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Th trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đinh Công T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng khác nhưng đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh Đinh Công T vẫn không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Vũ Thị Th có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Đinh Công T đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ để anh T có mặt tại phiên tòa trình bày ý kiến về việc chị Vũ Thị Th xin ly hôn anh, nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự. Về con chung và tài sản chung đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Giấy khai sinh của con; bản sao chứng minh nhân dân; bản sao sổ hộ khẩu gia đình; giấy chứng nhận kết hôn; biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân LL, huyện T, thành phố Hải Phòng; biên bản xác minh tại nhà anh Đinh Công T ở thôn LS, xã LL, huyện T, thành phố Hải Phòng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Vũ Thị Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị; bị đơn là anh Đinh Công T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để anh T có mặt tại phiên tòa trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Th và anh Đinh Công T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Vũ Thị Th và anh Đinh Công T

chung sống hoà thuận đến năm 2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh T thường xuyên đánh đập chị T, cuộc sống vợ chồng giữa chị T và anh T không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nên chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã MT, huyện T, thành phố Hải Phòng sinh sống từ năm 2014, vợ chồng chị T anh T đã sống ly thân nhau từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị giải quyết xin được ly hôn anh Đinh Công T, bị đơn là anh Đinh Công T đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị T. Theo tài liệu xác minh thể hiện mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh T do tính tình vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra đánh cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Chị Vũ Thị Th và anh Đinh Công T đã sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Như vậy thể hiện tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T đã trầm trọng, khả năng vợ chồng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn là chị Vũ Thị Th; Biên bản xác minh tại địa phương và biên bản xác minh tại nhà anh Đinh Công T ở thôn LS, xã LL, huyện T, thành phố Hải Phòng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Th về việc xin ly hôn anh Đinh Công T.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị Th và anh Đinh Công T có 01 con chung tên Đinh Văn Thành L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2012. Trường hợp chị T và anh T ly hôn, chị T đề nghị Tòa án giải quyết để anh T tiếp tục nuôi dưỡng con tên Đinh Văn Thành L; anh T không đến Tòa án trình bày ý kiến về con chung. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần xem xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Tài liệu xác minh thể hiện từ khi vợ chồng chị T, anh T sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay anh T vẫn trực tiếp nuôi con, việc nuôi con của anh T vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt và đã ổn định. Vì vậy cần giao con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Chị Vũ Thị Th đề nghị để chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Th trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Vũ Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị Th được ly hôn anh Đinh Công T.

2. Về con chung: Giao cho anh Đinh Công T trực tiếp nuôi con tên Đinh Văn Thành L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005537 ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thành phố Hải Phòng; chị Vũ Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã LL, huyện T,  
thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Sự**

